

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 34/2022/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 9 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2022 và thay thế Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản và đơn giá bồi thường cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Quang

QUY ĐỊNH

**về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản
khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

*(Kèm theo Quyết định số: 34/2022/QĐ-UBND ngày 9 tháng 11 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
2. Những nội dung không quy định trong văn bản này được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.
2. Người sử dụng đất quy định tại Điều 5 của Luật Đất đai năm 2013 khi Nhà nước thu hồi đất.
3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 3. Nguyên tắc xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi là thủy sản

1. Khi nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với cây trồng thì việc bồi thường được thực hiện theo Khoản 1 Điều 90 Luật Đất đai năm 2013.
 - a) Giá trị bồi thường là tổng giá trị của từng loại cây tại thời điểm kiểm kê.
 - b) Đơn giá bồi thường cây trồng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành sát với giá thị trường áp dụng trên địa bàn tỉnh và giá bình quân nông sản do Sở Tài chính công bố.
 - c) Đối với nhóm cây cảnh, cây làm thuốc, cây hoa và các loại tương tự trồng trong chậu, cây ươm bầu có thể có thể di chuyển đến địa điểm khác thì chỉ hỗ trợ chi phí di chuyển.
2. Đối với vật nuôi là thủy sản tại thời điểm thu hồi đất chưa đến thời kỳ thu hoạch thì được bồi thường thiệt hại thực tế do phải thu hoạch sớm; trường hợp có thể di chuyển thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra. Căn cứ vào thời kỳ sản xuất nuôi trồng thủy sản và thời điểm thu hồi đất, mức bồi thường thiệt hại và di chuyển do Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định nhưng không quá 70% giá trị sản lượng của 01 vụ thu hoạch được tính theo năng suất của vụ cao nhất trong 03 năm liền kề và giá trung bình theo công bố định kỳ của Sở Tài chính.

Điều 4. Các trường hợp không được bồi thường

Cây trồng, vật nuôi là thủy sản thuộc các trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất quy định tại Điều 92 Luật Đất đai năm 2013.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo phương án đã phê duyệt, không áp dụng theo Quy định này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị xây dựng đơn giá các loại cây trồng gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định; khi các loại cây trồng có biến động về giá thì kịp thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh đơn giá cho phù hợp.

2. Sở Tài chính

a) Theo dõi diễn biến giá trị cây trồng, vật nuôi là thủy sản; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan thẩm định giá trị cây trồng, gửi thông báo kết quả thẩm định đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan ban hành thông báo giá các loại nông sản hằng năm để Ủy ban nhân dân cấp huyện, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng có căn cứ tính bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi là thủy sản trên địa bàn.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

4. Cục Thống kê tỉnh: Công bố năng suất bình quân các loại cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ xác định, thẩm định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị

a) Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất trên địa bàn đúng theo Quy định này.

b) Triển khai tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân về chính sách bồi thường, hỗ trợ cây trồng, vật nuôi và thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định của pháp luật.

c) Giải quyết khiếu nại, tố cáo của hộ gia đình, cá nhân, tổ chức.

6. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng

Kiểm kê, tính toán giá trị thiệt hại thực tế của cây trồng, vật nuôi và Lập phương án bồi thường cây trồng, vật nuôi là thủy sản trình cấp thẩm quyền phê duyệt phù hợp với thực tế tại thời điểm thu hồi đất; chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp lý của số liệu trong việc kiểm kê, phân loại và xác định mức giá bồi thường cụ thể tại thời điểm kiểm kê cây trồng, vật nuôi là thủy sản trên địa bàn.

7. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp) để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.